

Điền Xá, ngày 06 tháng 9 năm 2019

KẾ HOẠCH NĂM HỌC 2019 - 2020

- Căn cứ công văn số 303/UBND - VP7 của Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định ngày 21 tháng 8 năm 2019 về việc thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm năm học 2019 – 2020;
- Căn cứ kế hoạch năm học 2019 – 2020 của Phòng GD&ĐT huyện Nam Trực;
- Căn cứ kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2018 – 2019 và điều kiện thực tế của nhà trường.

PHẦN THỨ NHẤT

ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2018 - 2019

1. Công tác phổ cập duy trì và ổn định số lượng.

1.1. Kết quả

- Điều tra phổ cập theo đúng kế hoạch của PGD, đảm nhận tốt vai trò trường đầu mối trong xã.
- Tuyển sinh vào lớp 6 đạt 100%.
- Huy động học sinh bỏ học (nếu có) vào học các lớp bổ túc THCS. Duy trì sĩ số năm học đảm bảo tỉ lệ bỏ học trong năm không vượt quá 0,3%.

1.2. Đánh giá

Ưu điểm:

- Các chỉ tiêu về phổ cập đạt yêu cầu
- Công tác điều tra phổ cập thực hiện khoa học, chính xác, hoàn thành đúng thời gian.

Tồn tại:

- Một số đ/c giáo viên điều tra phổ cập vẫn còn phải đôn đốc, nhắc nhở nhiều.

2. Giáo dục đạo đức và kỹ năng sống.

2.1. Kết quả

Khối	Số lượng	Loại Tốt		Loại Khá		Loại TB		Loại Yếu	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
6	185	183	98.92	2	1.08	0	0	0	0
7	175	175	100	0	0	0	0	0	0
8	188	174	92.55	14	7.45	0	0	0	0
9	146	146	100	0	0	0	0	0	0
Cộng	694	678	97.69	16	2.31	0	0	0	0

2.2.Đánh giá kết quả

Ưu điểm :

- Tỷ lệ học sinh đạt hạnh kiểm tốt và khá đạt chỉ tiêu.
- Trong năm học không có tình trạng học sinh mắc tệ nạn xã hội
- Phụ huynh học sinh và giáo viên phối hợp tốt trong việc giáo dục đạo đức học sinh
- Có nhiều đ/c giáo viên chủ nhiệm miệt mài, kiên trì bám lớp góp phần đem lại thành công trong công tác giáo dục đạo đức học sinh. Trong đó đặc biệt biểu dương đ/c Lê Thị Thu Khuyên, Đ/c Hoàng Thị Thuý Ngân, đ/c Tô Thị Nga...

Tồn tại :

- Vẫn còn một số học sinh ý thức học tập chưa tốt, ý thức chấp hành các nội quy, quy định trong nhà trường chưa liên tục và thường xuyên.

3.Nâng cao chất lượng các bộ môn văn hóa

3.1. Kết quả đạt được:

Khối	Số lượng	Loại Giỏi		Loại Khá		Loại TB		Loại Yếu		Loại Kém	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
6	185	25	13.51	109	58.92	48	25.95	1	0.54	0	0
7	175	22	12.57	103	58.86	49	28	0	0	0	0
8	188	21	11.17	96	51.06	71	37.77	0	0	0	0
9	146	32	21.92	59	40.41	55	37.67	0	0	0	0
Cộng	694	100	14.41	367	52.88	223	32.13	1	0.14	0	0

3.2.Đánh giá kết quả

Ưu điểm :

- Tổng tỷ lệ học sinh khá giỏi đạt chỉ tiêu. Trong đó tỷ lệ học sinh giỏi trong năm học vượt chỉ tiêu 0,41%.
- Kết quả kiểm tra các giai đoạn do PGD tổ chức nhiều môn năm ổn định trong top đầu của huyện ví dụ : Môn Ngữ Văn 7, môn Ngữ Văn 8, môn Ngữ Văn 9, môn Toán 6, Toán 8...
- Có nhiều đ/c giáo viên miệt mài, tâm huyết kèm cặp học sinh góp phần nâng cao chất lượng đại trà. Trong đó biểu dương các đ/c Đinh Thị Thơ, đ/c Lưu Thị Kim Thuý, đ/c Tô Thị Nga,...

Tồn tại :

- Kết quả kiểm tra các giai đoạn một số bộ môn có tiến bộ nhưng còn chậm như : Môn Toán 9; môn Tiếng Anh 8, Bài Tổng hợp 9...
- Chất lượng giữa các lớp trong một khối chưa đồng đều.

4. Chất lượng học sinh giỏi các cấp:

4.1. Kết quả

- Có 3 học sinh giỏi cấp tỉnh trong đó (1giải ba môn Toán 9, 1giải khuyến khích môn Toán 9, 1 giải khuyến khích môn TĐTT) đạt chỉ tiêu đề ra đầu năm .
- Có 4 học sinh tham dự cuộc thi Toefl, trong đó có 02 em đạt giải B1.

- Đội tuyển học sinh giỏi khối 9 của nhà trường xếp thứ hai to àn huyện vượt chỉ tiêu đặt ra (Chỉ tiêu xếp thứ ba to àn huyện) .

- Đội tuyển học sinh giỏi khối 8 của nhà trường xếp thứ 5 to àn huyện.

Tổng hợp trong các cuộc thi HSG cấp huyện nhà trường có 81 giải trong đó có 3 giải nhất, 6 giải nhì và 15 giải ba ở các môn Toán, Văn, Hoá học, Sinh học, Tiếng Anh...

- Đội tuyển học sinh giỏi khối 6, 7 thi chung với các đội tuyển của Nguyễn Hiền.

Kết quả có 50 học sinh dự thi đạt từ 10đ trở lên, đặc biệt bộ môn Toán 6 có 02 học sinh đạt 19,5đ đó là em Phạm Đức Duy và em Đỗ Trung Đức.

4.2.Đánh giá

Ưu điểm :

- Kết quả thi học sinh giỏi xếp chung to àn huyện đạt và vượt chỉ tiêu đặt ra.

- Chất lượng giải các ảnh hưởng của học sinh giỏi vượt chỉ tiêu, cụ thể : Giải nhất tăng 2 giải, giải ba cấp huyện tăng 4 giải so với năm học 2017 – 2018

- Phong trào bồi dưỡng và ôn luyện HSG ngày càng đi vào chiều sâu, các ảnh hưởng HSG đạt giải cao tập trung ổn định ở các bộ môn cơ bản như: Toán, Tiếng Anh, Ngữ Văn, Hóa học, Vật Lý, Lịch Sử...

- Trong công tác bồi dưỡng HSG xuất hiện nhiều tấm gương thầy cô tận tâm huyết, trách nhiệm với công việc được giao. Điển hình là đ/c Trịnh Thị Luyện, đ/c Vũ Thường Sơn, đ/c Trần Thị Minh Thu, đ/c Nguyễn Văn Nam, đ/c Hoàng Thị Hào, Đ/c Lưu Thị Thanh Huyền, đ/c Nguyễn Thị Nga,...

Tồn tại :

- Chất lượng HSG ở một số bộ môn có dấu hiệu chững lại như môn Địa lý 9, Tiếng Anh 6.

- Chất lượng các đội tuyển HSG chưa đồng đều, bộ môn có học sinh giỏi chưa đa dạng, HSG vẫn tập trung nhiều vào bộ môn như Toán, Văn, Tiếng Anh.

5. Thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT

5.1.Kết quả

- Số học sinh đỗ vào trường THPT chuyên LHP là 9 học sinh (3 chuyên Văn, 4 chuyên Toán, 1 chuyên Sinh, 1 chuyên Sử).

- Số học sinh đỗ đợt 1 khi thi vào các trường THPT đạt trên 90%.

- Xếp chung về chất lượng thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT, nhà trường xếp thứ 5 to àn huyện.

5.2. Đánh giá

Ưu điểm :

- Số lượng học sinh thi đỗ vào lớp 10 trường THPT chuyên Lê Hồng Phong vẫn duy trì vị trí xếp thứ hai trong huyện(sau THCS Nguyễn Hiền)

- Xếp thứ chung To àn huyện nằm trong top đầu.

- Số lượng học sinh đỗ vào các trường trung tâm chất lượng cao vẫn duy trì tốt

Tồn tại :

- Môn Văn và môn Tổ hợp chưa đạt chỉ tiêu

6. Tham gia các cuộc thi

6.1. Hội thi giáo viên dạy giỏi:

- Có ba đ/c giáo viên tham dự hội thi giáo viên dạy giỏi cấp huyện tuyển chọn giáo viên tham gia hội thi giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh: Đ/c Lê Thị Thu Khuyên – Môn Văn, đ/c Lưu Thị Thanh Huyền – Môn GDCD, đ/c Nguyễn Thị My – Môn Hóa
- Đ/c Lê Thị Thu Khuyên được Phòng GD&ĐT chọn tham dự hội thi giáo viên dạy giỏi môn Ngữ Văn cấp tỉnh đạt giải Ba.

6.2. Các cuộc thi khác

- Thi sáng tạo khoa học kỹ thuật đạt giải ba cấp huyện.
- Thi hùng biện Tiếng Anh có 2 học sinh lọt vào vòng chung kết cấp huyện đó là: Vũ Thị Thảo lớp 9, Nguyễn Linh Chi lớp 7.

7. Chất lượng giáo dục văn nghệ, thể chất, thẩm mỹ.

7.1. Kết quả

- Năm học 2018 - 2019 nhà trường có 05 học sinh thi đấu cấp huyện môn TDTT, xếp giải nhất nhì các bộ môn (Cờ vua, bóng bàn).
- Đội tuyển văn nghệ của nhà trường hoạt động tích cực, đóng góp các tiết mục văn nghệ cho các hoạt động của nhà trường, của xã trong các dịp lễ và trong các sự kiện
- Nhà trường đã Tổ chức tốt cuộc thi vẽ tranh theo chủ đề nhân dịp ngày nhân giảo Việt Nam 20/11, qua đó chọn được 10 tác phẩm có chất lượng cao và phát hiện được sớm những tài năng về hội họa.

7.2. Đánh giá

Ưu điểm

- Các đội tuyển Văn nghệ, TDTT đã có ý thức tập luyện và đạt được thành tích nhất định.

Tồn tại

- Kết quả đạt được của văn nghệ, TDTT chưa đáp ứng chỉ tiêu đề ra. Khâu đào tạo đội ngũ học sinh kế cận chưa tốt.

8. Chất lượng giáo dục lao động, hướng nghiệp dạy nghề.

8.1. Kết quả

- Nề nếp vệ sinh khu vực của các lớp tương đối tốt, các khu vực phân công cho các lớp sạch sẽ.

- Học sinh và hội CMHS đã tham gia cải tạo cảnh quan vườn trường, trồng cây đầu năm.

- Các lớp đã triển khai sinh hoạt hướng nghiệp theo quy định.

8.2. Đánh giá

Ưu điểm

- Lao động thường xuyên theo khu vực của các lớp đạt chỉ tiêu
- Hội cha mẹ đã tích cực cùng nhà trường cải tạo cảnh quan vườn trường

Tồn tại

- Lao động định kỳ chưa đạt kết quả tốt, nguyên nhân khâu tổ chức và chỉ đạo của giáo viên CN chưa sát.

- Nguồn kinh phí huy động để cải tạo cảnh quan vườn trường không nhiều, chưa đáp ứng yêu cầu.

9. Chất lượng giáo dục hoạt động ngoài giờ và lên lớp

9.1. Kết quả

- Đã tổ chức được một số hoạt động ngoài giờ như : Lao động công ích, tham quan làng nghề, tìm hiểu đình làng, trải nghiệm thiên nhiên, ...
- TPT Đội đã phối hợp tốt với GVCN trong công tác giáo dục đạo đức học sinh.

9.2. Đánh giá

Ưu điểm

- Các hoạt động ngoài giờ lên lớp được tổ chức an toàn, bổ ích
- Đã ký duyệt giáo án sinh hoạt lớp đúng quy định
- Nề nếp mọi mặt của học sinh tương đối tốt

Tồn tại

- Nội dung sinh hoạt lớp chưa phong phú, linh hoạt, sức hút với học sinh chưa cao.
- Một số PH học sinh chưa tích cực phối hợp với GVCN trong việc giáo dục đạo đức học sinh.

10. Các cuộc vận động, các phong trào thi đua :

- Ứng hộ đầy đủ các quỹ nhân đạo do MTTQ huyện, hội chữ thập đỏ huyện, Phòng GD&ĐT huyện phát động.
- Trường đề nghị cấp trên xem xét tặng Huân chương lao động hạng ba.

11. Công tác xây dựng các điều kiện phục vụ cho hoạt động dạy và học :

- Đảm bảo đủ giáo viên đứng lớp, nhân viên cho các hoạt động .
- Đảm bảo 100% giáo viên đạt chuẩn và trên chuẩn
- Đảm bảo 100% các phòng chức năng, các công việc quản lý có giáo viên, nhân viên đảm nhiệm .
- Tham mưu với lãnh đạo ngành tình hình nhân sự của nhà trường ngay trong hè.
- Có kế hoạch bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ, GV, NV

12. Một số công tác khác :

12.1. Công tác xã hội hóa giáo dục:

- Kết hợp chặt chẽ với các dòng họ khuyến học để tuyên truyền vận động xã hội hóa GD.
- Huy động các nguồn lực xã hội tham gia tích cực vào các hoạt động xây dựng cơ sở vật chất, giáo dục đạo đức học sinh, hướng nghiệp dạy nghề...
- +/ Xây mới khu nhà xe học sinh rộng 800m² .
- +/ Xây dựng thư viện xanh.
- +/ Sửa chữa nhỏ, bổ sung trang thiết bị các lớp học.

Tổng số tiền cha mẹ học sinh quyên góp để xây dựng và tu sửa các công trình trên là gần 330 triệu đồng và số tiền nhà trường tiết kiệm để đầu tư cơ sở vật chất là gần 100 triệu đồng.

12.2. Công tác KĐCL và đánh giá HT – HP – GV theo chuẩn:

- Trường đã đạt cấp độ 3 về kiểm định chất lượng giáo dục.
- Công tác đánh giá HT – HP – GV theo chuẩn tiếp tục thực hiện nghiêm túc có chất lượng.

12.3. Công tác kiểm tra nội bộ:

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ ngay từ đầu năm đảm bảo đúng quy định. Tập trung kiểm tra tư vấn việc thực hiện nội dung chương trình, nền nếp dạy và học, hồ sơ nhà trường, hồ sơ giáo viên, sử dụng thiết bị và đồ dùng dạy học, ký duyệt giáo án, đánh giá xếp loại học sinh, dạy thêm học thêm...
- Thực hiện đúng kế hoạch kiểm tra nội bộ góp phần rèn kỷ cương nề nếp chuyên môn, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường.

12.4. Công tác thu chi tài chính

- Đảm bảo thu, chi đúng quy định hiện hành
- Có sự bàn bạc thống nhất, đồng thuận với CMHS...
- Thực hiện công khai, rõ ràng trong hoạt động thu chi tài chính.

12.5. Công tác xây dựng trường xanh – sạch – đẹp - an toàn

- Trường đã được PGD công nhận đủ điều kiện trường xanh – sạch – đẹp – an toàn và đưa vào kế hoạch đón đoàn kiểm tra của SGD thẩm định công nhận.

PHẦN THỨ HAI

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2019 – 2020

A/ Đặc điểm tình hình

***/ Tình hình cán bộ, giáo viên, nhân viên**

Tổng số cán bộ, giáo viên trong biên chế là 40 đ/c, trong đó:

- Ban giám hiệu : 02 đ/c
- Giáo viên đứng lớp trong biên chế : 35 đ/c trong đó
 - + Môn Văn : 12 đ/c
 - + Môn Toán : 10 đ/c
 - + Môn Ngoại ngữ : 04 đ/c
 - + Môn TD : 02 đ/c
 - + Môn Vật lý : 01 đ/c
 - + Môn Sinh, Hóa : 02 đ/c
 - + Môn Mỹ thuật : 01 đ/c
 - + Môn Âm nhạc : 02 đ/c
 - + Môn Lịch Sử : 01 đ/c
- Nhân viên : 03 đ/c (02 đ/c Kế toán, 01 đ/c Y tế học đường)

Tổng số giáo viên hợp đồng : 02 đ/c

***/ Tình hình số lớp, số học sinh**

- +/ Số lớp : 20 lớp
- +/ Số học sinh : 756 HS
- Khối 6 : 210
- Khối 7 : 184
- Khối 8 : 176
- Khối 9 : 186

***/ Đánh giá chung**

Thuận lợi :

- Năm học thứ năm toàn ngành tập trung đẩy mạnh thực hiện nghị quyết 29 Ban chấp hành trung ương về đổi mới căn bản, toàn diện nền giáo dục nước nhà
- Năm học thứ hai nhà trường chuyển học sinh về học tập trung tại một khu, kể từ khi sáp nhập trường tháng 10/2014.
- Nhà trường tiếp tục nhận được sự quan tâm, chỉ đạo của Đảng, Chính quyền địa phương nhận được sự ủng hộ nhiệt tình của cha mẹ học sinh.
- Nhà trường đạt được thành tích giáo dục toàn diện xuất sắc trong năm học 2018 – 2019, được các cấp xem xét tặng Huân chương lao động hạng ba.
- Năm học mà ngành đã có nhiều đổi mới trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo.

Khó khăn :

- Tình hình kinh tế địa phương vẫn còn khó khăn, đặc biệt kinh tế làng nghề chưa hồi phục. Do đó ảnh hưởng đến việc huy động các nguồn lực để xây dựng, tu sửa cơ sở vật chất nhà trường.
- Đội ngũ giáo viên, nhân viên trong nhà trường trình độ chuyên môn, tay nghề chưa đồng đều.
- Cơ sở vật chất nói chung, các phòng chức năng nói riêng xuống cấp ảnh hưởng đến giảng dạy.
- Phòng học dành cho học sinh khi tập trung về một khu còn thiếu, phải dùng tạm phòng chức năng.

B, Phương hướng nhiệm vụ chung của nhà trường :

1. Tuyên truyền chủ trương của Đảng, Nhà nước về đổi mới căn bản toàn diện GD&ĐT, trước hết là đổi mới chương trình, sách giáo khoa phổ thông; tạo sự đồng thuận trong xã hội.
2. Đưa vào sử dụng 4 phòng học mới, tăng cường XHH giáo dục để xây mới sân giáo dục thể chất, khu ôn viên xung quanh khu vực sân giáo dục thể chất và khu vực 4 phòng học mới xây.
3. Tăng cường bồi dưỡng đội ngũ, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ, giáo viên, nhân viên. Thực nghiệm Chỉ thị 26/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong cơ quan hành chính Nhà nước các cấp; Chỉ thị số 11/CT-UBND ngày 09/6/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương, đạo đức công vụ trong các cơ quan hành chính các cấp của tỉnh Nam Định; Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 07/5/2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về tăng cường công tác quản lý nâng cao đạo đức nhà giáo, Quyết định số 16/QĐ _ BGDĐT ngày 16/4/2008 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc ban hành quy định đạo đức nhà giáo.
4. Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh.
5. Chú trọng đổi mới phương pháp dạy học theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất của học sinh. Nhà trường khuyến khích học sinh tham gia các kỳ thi các cuộc thi do các tổ chức GD trong nước và quốc tế tổ chức.

6. Tăng cường hợp tác với các tổ chức giáo dục trong, ngoài nước để nâng cao chất lượng dạy học tiếng Anh.
7. Triển khai bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, chuẩn bị các điều kiện thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới.
8. Tiếp tục triển khai phân luồng học sinh học nghề sau khi tốt nghiệp THCS
9. Một số nhiệm vụ khác

Tham gia hội khoẻ Phù Đổng các cấp

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra.

C, Kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ

1. Công tác phổ cập duy trì và ổn định số lượng.

1.1. Chỉ tiêu

- Điều tra phổ cập theo đúng kế hoạch của PGD, đảm nhận tốt vai trò trường đầu mối trong xã.

- Tuyển sinh vào lớp 6 đạt 100%.

- Huy động học sinh bỏ học (nếu có) vào học các lớp bổ túc THCS. Duy trì sĩ số năm học đảm bảo tỉ lệ bỏ học trong năm không vượt quá 0,5%.

1.2. Biện pháp

- Cử một đồng chí Hiệu phó phụ trách phổ cập.

- Phân công nhiệm vụ cụ thể cho 3 cấp học : THCS, tiểu học, mầm non.

- Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra tiến độ điều tra, nhập máy theo kế hoạch.

- Thường xuyên cập nhật, kiểm tra số đi đến.

- Phối hợp với các ban cơ sở, gia đình phụ huynh vận động học sinh bỏ học tham gia lớp bổ túc THCS.

2. Giáo dục đạo đức và kỹ năng sống.

2.1. Chỉ tiêu

- Phối hợp với các tổ chức, đoàn thể trong xã tổ chức kỷ niệm các ngày lễ lớn của dân tộc (Ngày thương binh liệt sỹ 27/7, ngày chiến thắng 30/4, 07/5...)

- 100% học sinh xếp loại hạnh kiểm từ khá trở lên.

- Không có học sinh mắc các tệ nạn xã hội, vi phạm pháp luật. Thực hiện tốt nội quy đảm bảo an toàn, an ninh trật tự trường học.

2.2. Biện pháp :

- Thực hiện nghiêm túc, tích cực các yêu cầu đổi mới trong các buổi chào cờ đầu tuần, sinh hoạt bình tuần, các hoạt động ngoại khóa .

- Triển khai các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp theo mô hình trường học đổi mới và tiếp tục thực hiện phong trào thi đua “ Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”.

- Ký duyệt nội dung sinh hoạt lớp, nội dung các buổi sinh hoạt đầu tuần chào cờ.

- Phối hợp thường xuyên liên tục giữa giáo viên chủ nhiệm với Tổng phụ trách Đội ban lớp rèn nề nếp lao động vệ sinh, tập trung đầu tuần, thể dục giữa giờ, bảo vệ của công (đóng móc cửa, tắt điện), trang phục (quần áo, giày dép, phù hiệu).

- Tăng cường phương pháp kỉ luật tích cực; khuyến khích các lớp tự xây dựng nội quy của lớp, đánh giá việc tu dưỡng, học tập theo nội quy
- Giáo dục thường xuyên văn hóa giao tiếp lồng ghép vào các tiết GDCD, tiết hoạt động ngoại khóa.
- Tổ chức thường xuyên các buổi hoạt động ngoại khóa giáo dục kỹ năng sống, giáo dục giới tính cho học sinh.
- Tổ chức hội thảo công tác chủ nhiệm lớp ngay từ đầu năm học.
- Xây dựng tiêu chí thi đua giữa các lớp, trên cơ sở đó đánh giá được công tác chủ nhiệm.
- Tăng cường dự giờ sinh hoạt lớp của Tổng phụ trách Đội, Ban giám hiệu.

3.Nâng cao chất lượng các bộ môn văn hóa

3.1. Chất lượng đại trà.

3.1.1.Chỉ tiêu

- Tỷ lệ học sinh khá giỏi chiếm từ 68% trở lên
- Tỷ lệ học sinh yếu dưới 2%
- 100% học sinh tốt nghiệp THCS

3.1.2. Biện pháp :

- Tăng cường ôn tập buổi 2, phân loại dạy theo đối tượng. Công khai danh sách giáo viên ký duyệt giáo án vào thứ 6 hàng tuần. Yêu cầu giáo án dạy tiết ôn tập buổi 2 phải có chữ ký của tổ trưởng CM và BGH.
- Xây dựng các loại hồ sơ chuyên môn của nhà trường, của tổ CM, của giáo viên theo quy định điều lệ trường học và tiêu chuẩn trong các tiêu chí của kiểm định chất lượng.
- Tổ chức sinh hoạt tổ, nhóm CM theo điều lệ trường học một tháng 2 buổi.
- Sinh hoạt chuyên môn theo chủ đề rõ ràng thiết thực, gắn với mục tiêu nâng cao chất lượng đại trà
- Tăng cường kiểm tra việc làm bài tập ở nhà của học sinh, các bài kiểm tra ngắn đánh giá kết quả học trên lớp của học sinh.
- Tăng cường dự giờ rút kinh nghiệm giờ dạy. Tổ chuyên môn xây dựng một số giờ dạy mẫu theo định hướng phát triển năng lực học sinh.
- Tiếp tục chăm chú theo miền, liên miền. Đánh giá thi đua lấy tiêu chí chất lượng làm trung tâm.
- Coi trọng tất cả các bộ môn được phân công theo thời khóa biểu nhằm phát triển toàn diện năng lực của học sinh.

3.2. Chất lượng học sinh giỏi các cấp:

3.2.1. Chỉ tiêu

- Khối 6,7: Số lượng dự thi cấp trường 80 học sinh, trong đó có 56 học sinh đạt từ 10 điểm trở lên.
- Khối 8: Số lượng đạt từ 10 điểm trở lên 45, xếp vị trí thứ 3 toàn huyện (Các đội tuyển: Văn, Toán, T Anh, Hóa học, Lịch Sử, Vật Lý)
+ 2 giải nhất (Văn, Toán)

- + 5 giải nhất ở một trong các bộ môn (Văn, Toán, Tiếng Anh).
- + 6 giải ba ở một trong các bộ môn (Văn, Toán, Tiếng Anh, Lịch sử, Hóa học, Vật Lý)

- Khối 9

+ Cấp huyện: Số lượng dự thi 45, xếp thứ 4 toàn huyện

(Các đội tuyển: Văn, Toán, Tiếng Anh, Hóa học, Địa Lý)

+ Cấp tỉnh: Số lượng học sinh tham dự trong đội tuyển thi cấp tỉnh là 5 (Toán 9, Văn 9, Hóa 9, TDTT, Olympic lớp 8)

-Thi Tiếng anh qua mạng:

+ Tổ chức thi tập trung tại trường(Sau kiểm tra mỗi giai đoạn) cho những học sinh có nhu cầu thi Tiếng Anh trên mạng.

3.2.2. Biện pháp

- Xây dựng đội tuyển trong tháng 9 bao gồm danh sách đội tuyển và ghi áo vì nhân phụ trách đội tuyển. Tổ chức ôn tập thống nhất nội dung bồi dưỡng của từng đội.

- Bố trí các đội tuyển trong các câu lạc bộ ôn tập trong các tiết tự chọn.

- Kiểm tra các đội tuyển 2 tháng một lần .

- Triển khai sửa chữa đảm bảo tốt hoạt động của phòng máy tính.

- Có cơ chế thi đua, thưởng học sinh giỏi ..., đảm bảo thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động bồi dưỡng trong nhà trường .

- Ký duyệt ghi áo ấn và kế hoạch bồi dưỡng nghiêm túc, đúng quy định.

3.3. Thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT

3.3.1. Chỉ tiêu

- Môn Ngữ văn: Xếp thứ 4 toàn huyện.

- Môn Toán: Xếp thứ 6 toàn huyện.

- Môn Tổng hợp: Xếp thứ 5 toàn huyện.

- Xếp chung: Xếp thứ 5 toàn huyện.

Có 1 nhất 05 học sinh thi đỗ vào THPT Lê Hồng Phong .

3.3.2 Biện pháp :

- Tổ chức ôn tập phối hợp cùng giáo viên bộ môn xây dựng kế hoạch ôn tập, ghi áo ôn tập cụ thể cho từng giai đoạn, ký duyệt đúng quy định.

- Tăng cường thời gian ôn tập cho lớp 9, phối hợp cùng hội cha mẹ quan tâm đời sống vật chất và tinh thần cho giáo viên lớp 9.

- Coi trọng và kiểm tra các giai đoạn nghiêm túc, xếp thứ tự học sinh theo khối gửi về gia đình.

- Mỗi tháng đều có bài kiểm tra dành cho học sinh do GV ra đề hoặc tổ CM ra đề.

- Tăng cường sinh hoạt chuyên môn với các chủ đề nâng cao chất lượng ôn tập cho học sinh thi vào lớp 10 THPT.

- Phối hợp với các trường dạy nghề, với hội CMHS phân luồng học sinh lớp 9 sau khi TNTHCS. Cố gắng phân luồng ít nhất 20% học sinh đi học nghề.

- Các đ/c giáo viên dạy lớp 9 phải xây dựng được khung kế hoạch và các nội dung ôn tập trong tháng 8.

4.Tham gia các cuộc thi

4.1. Hội thi GV dạy giỏi:

4.1.1. Chỉ tiêu.

- Hai tổ tự nhiên và xã hội chọn ra 4 đồng chí bồi dưỡng tham gia hội thi giáo viên dạy giỏi cấp huyện. Xếp thứ 5 toàn huyện
- Có ít nhất 1 đồng chí tham gia hội thi giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh(nếu tỉnh có tổ chức)

4.1.2. Biện pháp

- Tổ chức hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường vào các tiết buổi sáng, giáo viên các tổ dự giờ rút kinh nghiệm .
- Bồi dưỡng giáo viên tham dự thi “Giáo viên dạy giỏi cấp huyện” vào các buổi sinh hoạt chuyên môn trong tháng.
- Xây dựng mô hình giờ dạy mẫu để giáo viên trong tổ học tập, rút kinh nghiệm .
(Quy định Hiệu trưởng và PHT mỗi tuần dự 2 tiết, giáo viên 1 tiết/tuần, giáo viên MT, nhạc, TD dự 18 tiết /năm)

4.2. Các cuộc thi khác

4.2.1. Chỉ tiêu :

- Thi sáng tạo khoa học kỹ thuật có 4 ý tưởng thi cấp trường, một dự án thi cấp huyện xếp thứ 5.
- Thi liên môn có 2 dự án thi cấp huyện, xếp chung thứ 5 toàn huyện. Có 1 dự án thi cấp tỉnh.
- Thi viết sáng kiến kinh nghiệm: Có 12 sáng kiến kinh nghiệm dự thi cấp trường và cấp huyện trong đó có ít nhất 02 sáng kiến dự thi cấp tỉnh

4.2.2. Biện pháp

- Phát động các cuộc thi tới học sinh và giáo viên ngay từ đầu tháng 10.
- Tuần thứ 2 của tháng 10 thu và chấm các ý tưởng cấp trường, đồng thời chỉnh sửa hoàn thiện chuẩn bị thi cấp huyện.
- Xây dựng sớm kế hoạch theo kế hoạch chung của SGD và PGD, sớm đề xuất những khó khăn để có biện pháp giải quyết.
- Thường xuyên kiểm tra đôn đốc việc thực hiện kế hoạch đảm bảo đạt chỉ tiêu đề ra.

5.Chất lượng giáo dục văn nghệ, thể chất, thẩm mỹ.

5.1. Chỉ tiêu

- Thành lập 2 đội văn nghệ chuyên biểu diễn phục vụ nhà trường vào các dịp lễ , phục vụ sự kiện của địa phương, của ngành.
- Đội tuyển HSG TDTT cấp huyện: Số lượng dự thi 8; Xếp thứ 7 toàn huyện. Có 1 học sinh dự thi cấp tỉnh.
- Tham gia đầy đủ các cuộc thi văn nghệ, mỹ thuật do ngành tổ chức .

5.2. Biện pháp

- Thực hiện nghiêm túc các giờ dạy Âm nhạc, Mỹ thuật .

- Tăng cường bồi dưỡng HSG TDTT trong các giờ chính khóa và bồi dưỡng tập trung trong câu lạc bộ, thường xuyên giao lưu thi đấu trong miền, liên miền nhằm nâng cao kết quả tập luyện của học sinh.

6. Chất lượng giáo dục lao động, hướng nghiệp dạy nghề.

6.1. Chỉ tiêu.

- 100% các lớp tham gia lao động vệ sinh trường lớp, sửa sang cây cối và cảnh quan vườn trường.
- 100% học sinh K9 tham gia học tập các chủ đề ngoài giờ lên lớp vào tháng 3 và tháng 9.
- 100% học sinh các khối 6, 7, 8 sinh hoạt hướng nghiệp theo bộ tài liệu của BGD phát hành.
- 100% học sinh tham gia xây dựng trường xanh sạch đẹp an toàn.

6.2. Biện pháp

- Ngay từ đầu năm cán bộ phụ trách lao động lên kế hoạch, phân công cụ thể khu vực lao động cho GVCN.
- Thường xuyên định kỳ mỗi tháng 1 lần cho học sinh lao động sửa sang vườn cảnh, phối hợp với HCM trong việc tu sửa cảnh quan vườn trung tâm và các khu ôn viên trong trường.
- Ký duyệt nội dung dạy hướng nghiệp nghiêm túc, thường xuyên dự giờ và kiểm tra các tiết dạy hướng nghiệp.

7. Chất lượng giáo dục hoạt động ngoại giờ và lên lớp

7.1. Chỉ tiêu :

- 100% các khối lớp thực hiện giáo dục hoạt động ngoại giờ lên lớp theo đúng quy định.
- Tổ chức cho học sinh tham quan, trải nghiệm học tập sau Tết Nguyên Đán.

7.2. Biện pháp :

- Ký duyệt giáo án hoạt động ngoại giờ lên lớp, dự các buổi giáo dục hoạt động ngoại giờ lên lớp.
- Đề xuất các nội dung hoạt động ngoại giờ lên lớp phong phú đa dạng, thiết thực tạo sức hút đối với tất cả các em học sinh.
- Cần có sự phối hợp xây dựng kế hoạch thật cụ thể giữa BGH, tổng phụ trách Đội và giáo viên chủ nhiệm.
- Thực hiện nghiêm túc giờ sinh hoạt lớp.

8. Các cuộc vận động, các phong trào thi đua :

8.1. Chỉ tiêu

- Tham gia 100% các cuộc vận động do ngành phát động
- Tham gia tích cực các phong trào thi đua của ngành, phấn đấu đạt danh hiệu tập thể lao động xuất sắc năm học 2019 - 2020.

8.2. Biện pháp

- Triển khai, tuyên truyền kịp thời các cuộc vận động của ngành tới từng cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường.

- BCH công đoàn phối hợp với BGH xây dựng tiêu chí thi đua.
- Xây dựng các tiêu chí thi đua cụ thể ngay từ đầu năm theo hướng đi của các tiêu chí.
- Xây dựng các nguồn quỹ thưởng, huy động các đoàn thể chính trị trong nhà trường cùng vào cuộc thúc đẩy các phong trào thi đua.

9.Công tác xây dựng các điều kiện phục vụ cho hoạt động dạy và học :

9.1.Cơ sở vật chất

9.1.1.Chỉ tiêu :

- Đảm bảo đủ các yêu cầu cơ bản cho hoạt động dạy và học (Lớp học, bàn ghế, điện sáng, quạt mát, các phòng chức năng,...)
- Lát thêm sân chơi, lễ đài, làm sân thể dục, nhà xe dành cho giáo viên.

9.1.2. Biện pháp :

- Tham mưu với Đảng, Chính quyền kế hoạch tu sửa, xây dựng cơ sở vật chất ngay từ trong hè
- Triển khai và báo cáo các công tác xây dựng cơ sở vật chất theo các tiêu chí của trường chuẩn, trường học Xanh – Sạch – Đẹp – An toàn.
- Tích cực xã hội hóa, huy động các nguồn lực đóng góp của phụ huynh học sinh trong việc xây dựng cơ sở vật chất trường lớp ngay đầu năm.
- Tiết kiệm chi thường xuyên, tập trung đầu tư cho cơ sở vật chất.

9.2.Con người

9.2.1.Chỉ tiêu :

- Đảm bảo 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên được tham gia đầy đủ các lớp tập huấn do ngành tổ chức, đặc biệt tập huấn chương trình GDPT mới.
- Đảm bảo đủ giáo viên đứng lớp, nhân viên cho các hoạt động.
- Đảm bảo 100% giáo viên đạt chuẩn và trên chuẩn
- Đảm bảo 100% các phòng chức năng có giáo viên, nhân viên quản lý.

9.2.2. Biện pháp

- Tham mưu với lãnh đạo ngành tình hình nhân sự trong nhà trường ngay trong hè.
- Có kế hoạch bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ, GV,

NV

10.Một số công tác khác :

10.1. Công tác xã hội hóa giáo dục:

- Huy động các nguồn lực xã hội tham gia tích cực vào các hoạt động xây dựng cơ sở vật chất, giáo dục đạo đức học sinh, hướng nghiệp dạy nghề...
- Kết hợp chặt chẽ với các dòng họ khuyến học để tuyên truyền vận động xã hội hóa GD.

10.2. Công tác KĐCL và đánh giá HT – HP – GV theo chuẩn:

- Nhà trường tiếp tục xây dựng hệ thống các minh chứng cần thu thập và lưu trữ để phục vụ công tác kiểm định chất lượng.
- Công tác đánh giá HT – HP – GV theo chuẩn tiếp tục thực hiện nghiêm túc có chất lượng.

10.3. Công tác kiểm tra nội bộ:

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ ngay từ đầu năm đảm bảo đúng quy định.
- Kiểm tra: Việc thực hiện nội dung chương trình, nề nếp dạy và học, hồ sơ nhà trường, hồ sơ giáo viên, sử dụng thiết bị, đồ dùng dạy học, ký duyệt giáo án, đánh giá xếp loại học sinh, dạy buổi 2...
- Thực hiện đúng kế hoạch kiểm tra nội bộ để góp phần rèn kỹ cương nề nếp chuyên môn, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường .

10.4. Công tác thu chi tài chính

- Đảm bảo thu, chi đúng quy định hiện hành
- Có sự cân bằng thống nhất với CMHS...
- Thực hiện công khai, rõ ràng trong hoạt động thu chi tài chính.

Nơi nhân

- PGD đề báo cáo
- Các đ/c trong Chi Ủy đề báo cáo
- Các đ/c PHT, TTCM, TPCM để thực hiện
- Đ/c CTCĐ, TPTĐ, Bí thư Đoàn để thực hiện
- Lưu VP

Hiệu trưởng

Đoàn Quốc Phòng

PHỤ LỤC 1. DANH MỤC CÁC KẾ HOẠCH

Bộ kế hoạch của Ban giám hiệu gồm :

- Kế hoạch năm học – **Đ/c Phòng**
- Kế hoạch công tác phổ cập – **Đ/c Kiên**
- Kế hoạch giáo dục đạo đức học sinh – **Đ/c Phòng**
- Kế hoạch công tác chuyên môn – **Đ/c Kiên**
- Kế hoạch công tác giáo dục giáo dục thể chất, văn nghệ, thẩm mỹ – **Đ/c Phòng**
- Kế hoạch công tác giáo dục ngoài giờ lên lớp – **Đ/c Kiên**
- Kế hoạch thực hiện các cuộc thi – **Đ/c Kiên**
- Kế hoạch thực hiện các cuộc vận động – **Đ/c Hương**
- Kế hoạch công tác bồi dưỡng giáo viên – **Đ/c Kiên**
- Kế hoạch công tác thi đua khen thưởng – **Đ/c Hương**
- Kế hoạch Công tác KĐCL - **Đ/c Phòng,**
- Đánh giá HT-HP-GV theo chuẩn – **Đ/c Kiên**
- Kế hoạch xây dựng cơ sở vật chất và sử dụng kinh phí giáo dục – **Đ/c Phòng**
- Kế hoạch công tác kiểm nội bộ nhà trường – **Đ/c Phòng**
- Kế hoạch BDTX – **Đ/c Kiên**

PHỤ LỤC 2. DANH MỤC CÁC HỒ SƠ (Điều 27 – Điều lệ trường THCS)

1/ Hệ thống hồ sơ đối với nhà trường

- Sổ đăng bộ; - **Đ/c Diệu**
- Sổ theo dõi HS chuyển đi, chuyển đến; - **Đ/c Diệu**
- Sổ theo dõi phổ cập; - **Đ/c Kiên**
- Sổ gọi tên ghi điểm; - **GVCN, Đ/c Diệu**
- Sổ ghi đầu bài; - **GVCN, Đ/c Diệu**
- Học bạ của HS; - **GVCN, Đ/c Diệu**
- Sổ quản lý cấp phát văn bằng, chứng chỉ; - **Đ/c Diệu**
- Sổ ghi nghị quyết của nhà trường, nghị quyết của hội đồng trường;
(**Đ/ c Trang**)
- Hồ sơ thanh tra GV ; - **Đ/c Diệu**
- Hồ sơ thi đua; - **Đ/c Hương**
- Hồ sơ đánh giá giáo viên và nhân viên; - **Đ/c Vy**
- Hồ sơ kỷ luật; - **Đ/c Hương**
- Sổ quản lý và hồ sơ lưu trữ các văn bản công văn đi đến; - **Đ/c Diệu**
- Sổ quản lý tài sản, thiết bị GD; - **Đ/c Vy**
- Sổ quản lý tài chính; - **Đ/c Vy**

- Hồ sơ quản lý thư viện; - **Đ/c Diệu**
- Hồ sơ theo dõi sức khỏe học sinh; - **Đ/c Trang**
- Hồ sơ GD học sinh khuyết tật nếu có; - **Đ/c Kiên**
- Sổ đội, sổ độ tuổi – **Đ/c Trang**
- Hồ sơ theo dõi nền nếp HS – **Đ/c Tâm**
- Hồ sơ theo dõi việc thực hiện quy chế làm việc của cơ quan, việc thực hiện quy chế chuyên môn, việc thực hiện kế hoạch ...(**Hiệu trưởng và các đ/c Phó hiệu trưởng**)

2/ Đối với tổ chuyên môn

- Sổ ghi kế hoạch hoạt động tổ chuyên môn và nội dung các cuộc họp chuyên môn; - **Tổ trưởng**

3/ Đối với giáo viên

- Kế hoạch bài học;
- Kế hoạch dạy học;
- Sổ ghi chép tổng hợp;
- Sổ điểm cá nhân;
- Sổ chủ nhiệm;
- Sổ mượn trả thiết bị các phòng chức năng (**GV phụ trách các phòng chức năng**)